

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2025

- Kính gửi:**
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế
  - Các Viện nghiên cứu
  - Các Trường Cao đẳng, Đại học Y, Đại học Dược
  - Các Bệnh viện
  - Các tổ chức, đơn vị và cá nhân quan tâm

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ dược học năm 2025 của Viện Dược liệu.

Viện Dược liệu thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ dược học năm 2025 như sau:

### I. NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH DỰ KIẾN

| STT | Ngành                          | Mã số     | Chỉ tiêu tuyển sinh |
|-----|--------------------------------|-----------|---------------------|
| 1   | Dược liệu - Dược học cổ truyền | 972.02.06 | 6                   |
| 2   | Dược lý – Dược lâm sàng        | 972.02.05 | 3                   |

**Tổng chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến: 9**

### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp với ngành tuyển sinh và đạt loại giỏi trở lên.

- Thời gian đào tạo: 4 năm học tập trung.

2. Thí sinh có trình độ tương đương Bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam trở lên ngành phù hợp với ngành tuyển sinh.

- Thời gian đào tạo: 3-4 năm học tập trung.

(Ngành phù hợp là ngành thuộc nhóm ngành Dược học ở trình độ đại học ((77202xx) và ở trình độ thạc sĩ (87202xx) quy định tại Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hoặc ngành khác có khối lượng kiến thức ngành tương đương tối thiểu 60 % khối lượng kiến thức ngành với một trong các ngành thuộc nhóm ngành Dược học).

### III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

- Phương thức: Xét tuyển

- Tiêu chí:

- + Đánh giá hồ sơ ứng viên dự tuyển
- + Đánh giá đề cương nghiên cứu và kế hoạch học tập nghiên cứu
- + Điều kiện trúng tuyển: điểm từng phần  $\geq 50$  điểm
- + Căn cứ vào điều kiện trên và số lượng chỉ tiêu: Xét điểm lấy từ cao xuống thấp

### IV. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 trở lên theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ngành phù hợp với ngành đào tạo ứng tuyển.
2. Là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ của ít nhất 01 bài báo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển. Với thí sinh dự tuyển có bằng thạc sĩ trở lên có thể thay thế bằng điều kiện có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.
3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.
4. Có thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của thí sinh từ ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với thí sinh, am hiểu lĩnh vực mà thí sinh dự định nghiên cứu.
5. Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:
  - a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;
  - b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
  - c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Bảng dưới đây và còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

**BẢNG THAM CHIẾU CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI**

| STT | Ngôn ngữ  | Chứng chỉ | Trình độ       |
|-----|-----------|-----------|----------------|
| 1   | Tiếng Anh | TOEFL iBT | Từ 46 trở lên  |
|     |           | IELTS     | Từ 5.5 trở lên |

|   |                                    |                                                                                                |                                                                                                       |
|---|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                    | Cambridge Assessment English                                                                   | B2 First/ B2 business Vantage/Linguaskill<br>Thang điểm: từ 160 trở lên                               |
|   |                                    | Aptis Sol B2                                                                                   | British council (BC)                                                                                  |
|   |                                    | VSTEP Bậc 4<br>(Vietnamese standardized test of English Proficiency)                           | Các đơn vị tổ chức thi theo quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hiện hành |
| 2 | Tiếng Pháp                         | CIEP/Alliance française diplomas                                                               | TCF từ 400 trở lên;<br>DELF B2 trở lên;<br>Diplôme de Langue                                          |
| 3 | Tiếng Đức                          | Goethe -Institut                                                                               | Goethe- Zertifikat B2 trở lên<br>Zertifikat Deutsch für den Beruf                                     |
|   |                                    | The German TestDaF language certificate                                                        | TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên                                                                       |
| 4 | Tiếng Trung Quốc                   | Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)                                                            | HSK level 4 trở lên                                                                                   |
| 5 | Tiếng Nhật                         | Japanese Language Proficiency Test (JLPT)                                                      | N3 trở lên                                                                                            |
| 6 | Tiếng Nga                          | ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language) | ТРКИ-2 trở lên                                                                                        |
| 7 | Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác | Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam                       | Từ bậc 4 trở lên                                                                                      |

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khoản này khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản này do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

6. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).

7. Có giấy giới thiệu dự tuyển đào tạo tiến sĩ của cơ quan quản lý nhân sự (nếu là công chức/viên chức), hoặc trường (nơi sinh viên vừa tốt nghiệp). Đối với người chưa có việc làm phải được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và không vi phạm pháp luật.

8. Cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện (đóng học phí và các kinh phí khác, hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

9. Có đủ sức khỏe để học tập.

#### **IV. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

- Lệ phí đăng ký dự tuyển, tiếp nhận và xử lý hồ sơ: 250.000 đồng/hồ sơ.

- Lệ phí hội đồng đánh giá đề cương: 2.500.000 đồng/thí sinh.

##### ***Hình thức nộp lệ phí:***

+ Nộp trực tiếp tại phòng Tài chính kế toán - Viện Dược liệu: 3B Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Hoặc nộp qua tài khoản Viện Dược liệu, Số tài khoản 100114851009997 tại ngân hàng Eximbank Hà Nội.

##### ***Nội dung chuyển khoản:***

TÊN ƯNG VIÊN, NỘP LỆ PHÍ XÉT TUYỂN NCS NĂM 2025

#### **V. HỌC PHÍ ĐÀO TẠO**

- Học phí đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Dược liệu được thu theo Quyết định số 499/QĐ-VDL ngày 27/04/2022 của Viện trưởng Viện Dược liệu.

#### **VI. THỜI GIAN TUYỂN SINH**

- Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển: từ 25/6/2025 đến 20/7/2025 (trong giờ hành chính, nộp trực tiếp hoặc theo tính theo dấu bưu điện).

- Thời gian dự kiến xét tuyển: tháng 7-8/2025.

- Thời gian công bố kết quả: trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức xét tuyển.

#### **VII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

1. Hồ sơ dự tuyển gồm các giấy tờ được sắp xếp theo thứ tự sau đây:

1. Bìa hồ sơ dán ngoài phong bì (*theo mẫu Phụ lục 1*);

2. Đơn đăng ký dự tuyển (*theo mẫu Phụ lục 3*);

3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu Phụ lục 4, có dán ảnh, đóng dấu giáp lai*) có xác nhận của cơ

quan công tác, nếu là thí sinh tự do thì phải có xác nhận nhân thân tốt và không vi phạm pháp luật của chính quyền địa phương nơi cư trú.

4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa;
5. Lý lịch khoa học (theo mẫu Phụ lục 6);
6. 02 bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm đại học, bằng sau đại học và bằng điểm sau đại học;  
*Lưu ý: Trường hợp thí sinh có văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có giấy xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo.*
7. 02 bản sao có công chứng các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định;
8. Bản kê khai danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học (nếu có) kèm theo bản sao các công trình đó bao gồm trang bìa, mục lục và toàn văn báo cáo;
9. 07 bản đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (theo mẫu Phụ lục 7);
10. 01 bản lý lịch khoa học (có xác nhận của cơ quan công tác) của người hướng dẫn dự kiến trong trường hợp không phải là cán bộ của Viện Dược liệu.
11. Thư giới thiệu của ít nhất 02 nhà khoa học có uy tín trong cùng ngành, có chức danh Giáo sư, Phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu hoặc thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học với điều kiện như trên và 01 thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Người giới thiệu cần có ít nhất 06 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh (theo mẫu Phụ lục 8);
12. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).
13. Bản sao công chứng quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dài hạn;
14. 03 ảnh 4x6 của thí sinh (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh, ngành dự tuyển vào mặt sau mỗi ảnh)
15. 03 phong bì dán tem ghi chính xác, cụ thể họ tên, địa chỉ người nhận.

## 2. Số lượng hồ sơ: **01 bộ (bản gốc).**

Lưu ý: Hồ sơ không đầy đủ các loại văn bản nêu trên sẽ không được Hội đồng tuyển sinh xét duyệt. Hồ sơ và lệ phí dự tuyển không hoàn lại nếu thí sinh không tham gia dự tuyển hoặc hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định.

## **VI. ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ VÀ NỘP HỒ SƠ**

**Phòng Khoa học và Đào tạo – Viện Dược liệu**

Số 3B Quang Trung – phường Tràng Tiền - Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội

ĐT: (024) 38.247.058

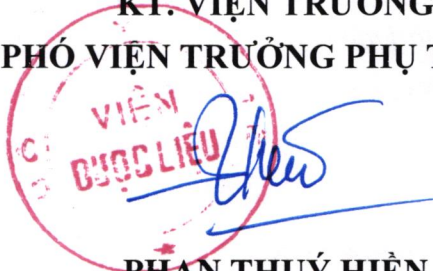
Email: qlkhdt@nimm.org.vn

Thông tin chi tiết truy cập tại website: [www.vienduoclieu.org.vn](http://www.vienduoclieu.org.vn)

Kính đề nghị các Quý cơ quan thông báo cho cán bộ, cá nhân có nguyện vọng tham gia xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2025 tại Viện Dược liệu hoàn tất thủ tục đăng ký dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu KH&ĐT, VT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG**  
**PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH**  
  
**PHAN THÚY HIỀN**



**PHỤ LỤC 1  
BÌA HỒ SƠ**

(Kèm theo Thông báo số 942/VDL-KHĐT ngày 20/6/2025 của Viện Dược liệu)

**BỘ Y TẾ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**VIỆN DƯỢC LIỆU**

**HỒ SƠ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2025**

**Họ và tên thí sinh:**

**Đơn vị công tác**

**Địa chỉ:**

**Số điện thoại:**

**Hồ sơ gồm có:**

1. Phiếu đăng ký dự xét tuyển.
2. Sơ yếu lý lịch
3. 02 Bản sao có công chứng các bằng tốt nghiệp, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ, các minh chứng (văn bằng/chứng chỉ) về trình độ ngoại ngữ.
4. Lý lịch khoa học
5. Công văn giới thiệu đi dự tuyển của cơ quan quản lý hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp.
6. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập do một cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng.
7. Giấy chứng nhận thâm niên công tác của cơ quan quản lý trực tiếp hoặc bản sao các quyết định tuyển dụng/bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động (đối với người có việc làm).
8. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản sao các bài báo liên quan (gồm trang bìa tạp chí, mục lục và toàn văn bài báo); danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia và minh chứng (nếu có).
9. 7 bộ Đề cương nghiên cứu.
10. 02 Thư giới thiệu của các nhà khoa học.
12. Lý lịch khoa học của người hướng dẫn khoa học (nếu không phải cán bộ của Viện Dược liệu)
11. 03 ảnh mới chụp cỡ 4x6cm để trong phong bì ghi rõ họ tên và địa chỉ người nhận.

**HÀ NỘI, 2025**

**PHỤ LỤC 2**  
**CÁC HƯỚNG NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI LUẬN ÁN CÓ THỂ TIẾP NHẬN NGHIÊN**  
**CỨU SINH NĂM 2025**

| STT | Họ tên, học hàm học vị        | Số lượng NCS có thể tiếp nhận | Hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn NCS                                                                                                                                                                                         | Đăng ký vai trò hướng dẫn |
|-----|-------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| 1.  | PGS. TS. Nguyễn Minh Khởi     | 01                            | Nghiên cứu thành phần hóa học và tác dụng sinh học của một số dược liệu                                                                                                                                                                                 | HD1 (HD2)                 |
| 2.  | PGS. TS. Phạm Thanh Huyền     | 01                            | Điều tra nghiên cứu về đặc điểm thực vật góp phần nghiên cứu hóa học hoặc tác dụng sinh học của một số loài cây thuốc tiềm năng theo hướng kháng ung thư, điều hòa miễn dịch, điều trị bệnh về gan,...                                                  | HD1 (HD2)                 |
| 3.  | PGS. TS. Đỗ Thị Hà            | 01                            | Nghiên cứu thành phần hóa học định hướng tác dụng kháng ung thư và điều hòa miễn dịch của một số cây thuốc Việt Nam.                                                                                                                                    | HD1 (HD2)                 |
| 4.  | PGS. TS. Phạm Thị Nguyệt Hằng | 01                            | Nghiên cứu tác dụng dược lý của một số dược liệu                                                                                                                                                                                                        | HD1 (HD2)                 |
| 5.  | PGS. TS. Lê Nguyễn Thành      |                               | Nghiên cứu thành phần hóa học định hướng tác dụng sinh học của dược liệu                                                                                                                                                                                | HD1 (HD2)                 |
| 6.  | TS. Nguyễn Văn Tài            | 01                            | Nghiên cứu thành phần hóa học một số dược liệu.                                                                                                                                                                                                         | HD1 (HD2)                 |
| 7.  | TS. Lê Thị Kim Vân            | 01                            | Nghiên cứu về chuyển hóa của một số dược liệu Việt Nam hoặc thuốc cổ truyền bởi vi sinh vật, nhằm cải thiện tác dụng dược lý và hiệu quả sử dụng, với mục tiêu định hướng trong ứng dụng phát triển sản phẩm có nguồn gốc dược liệu và y học cổ truyền. | HD1 (HD2)                 |
| 8.  | TS. Lê Thị Xoan               | 01                            | Nghiên cứu tác dụng dược lý của một số dược liệu.                                                                                                                                                                                                       | HD1 (HD2)                 |
| 9.  | TS. Lê Thành Nghị             | 01                            | Nghiên cứu phân lập và bán tổng hợp một số hoạt chất từ dược liệu.                                                                                                                                                                                      | HD1 (HD2)                 |
| 10. | TS. Nguyễn Tuấn Hiệp          | 01                            | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                                                                              | HD1 (HD2)                 |
| 11. | TS. Lê Xuân Duy               | 01                            | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu                                                                                                                                                                                                        | HD1 (HD2)                 |

|     |                        |    |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |              |
|-----|------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|     |                        |    | Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                                                                                                                                                                     |              |
| 12. | TS. Nguyễn Văn Khiêm   | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                                                                                                                 | HD1<br>(HD2) |
| 13. | TS. Lê Văn Minh        | 01 | Nghiên cứu tác dụng sinh học của dược liệu trên mô hình sỏi tiết niệu, viêm xương khớp;<br>Dược lý thực nghiệm-phân tử một số mô hình về ung bướu, về cơ chế viêm;<br>Nghiên cứu dược lý các loại drug delivery trong chuẩn đoán, phòng trị ung thư;<br>Nghiên cứu sinh học bệnh ung bướu. | HD1          |
| 14. | TS. Trần Thanh Hà      | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu, tập trung vào các dược liệu có tác dụng chống viêm (viêm đường hô hấp, viêm gan) hoặc có tác dụng chống virus<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                  | HD1<br>(HD2) |
| 15. | TS. Nguyễn Thị Hà Ly   | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu, tập trung vào các dược liệu có tác dụng chống viêm; hạ đường huyết, chống ung thư.<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                             | HD1<br>(HD2) |
| 16. | TS. Nguyễn Thị Duyên   | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu, tập trung vào các dược liệu có tác dụng chống viêm; hạ đường huyết, chống ung thư.<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                             | HD1<br>(HD2) |
| 17. | TS. Nguyễn Thị Hà      | 01 | Nghiên cứu chiết tách và chuyển hóa các hợp chất từ dược liệu để làm thay đổi hoạt tính sinh học của chúng                                                                                                                                                                                 | HD1<br>(HD2) |
| 18. | TS. Nghiêm Tiến Chung  | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                                                                                                                 | HD1<br>(HD2) |
| 19. | TS. Nguyễn Thị Lan Hoa | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu                                                                                                                                                                                                                                           | HD1<br>(HD2) |

|     |                         |    |                                                                                                                                            |              |
|-----|-------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|     |                         |    | Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu                                                     |              |
| 20. | TS. Lương Thị Hoan      | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu | HD1<br>(HD2) |
| 21. | TS. Trần Thị Liên       | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu | HD1<br>(HD2) |
| 22. | TS. Nguyễn Thị Phương   | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu | HD1<br>(HD2) |
| 23. | TS. Nguyễn Thị Hồng Anh | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu | (HD2)        |
| 24. | TS. Đặng Viết Hậu       | 01 | Nghiên cứu thành phần hóa học các loại dược liệu<br>Nghiên cứu phương pháp/quy trình chiết xuất hoạt chất, cao giàu hoạt chất từ dược liệu | HD1<br>(HD2) |

BỘ Y TẾ  
VIỆN DƯỢC LIỆU

PHỤ LỤC 3

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH NĂM 2025**

Họ và tên người đăng ký: ..... Dân tộc: .....  
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: .....  
Số CCCD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Nơi sinh: .....  
Quê quán: .....  
Cơ quan công tác: .....  
Chỗ ở hiện nay: .....  
Điện thoại nhà riêng: ..... Điện thoại cơ quan: .....  
Điện thoại di động: ..... Email: .....  
Ngành đăng ký dự tuyển: .....  
Trình độ ngoại ngữ: .....  
Ngày tốt nghiệp đại học: ..... Ngành: ..... Nơi tốt nghiệp: .....  
Ngày tốt nghiệp cao học: .. ..... Ngành: ..... Nơi tốt nghiệp: .....  
Thâm niên công tác: .....

Tôi xin đảm bảo những điều ghi trên đây là đúng sự thật, tự nguyện đăng ký dự xét tuyển nghiên cứu sinh và cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện Dược liệu và Bộ Giáo dục và Đào tạo sau khi được công nhận trúng tuyển nghiên cứu sinh.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Người đăng ký**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC 4**  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

Ảnh 3 x 4  
cm có đóng  
dấu giáp lai

Họ và tên: ..... Dân tộc:.....  
Ngày tháng năm sinh:..... Nam/nữ:.....  
Nơi sinh: .....  
Hộ khẩu thường trú: .....  
Địa chỉ hiện nay:.....

Chức vụ, cơ quan công tác trước khi dự tuyển: .....  
Điện thoại nhà riêng:.....Điện thoại cơ quan:.....  
Điện thoại di động:.....Email:.....  
Ngày vào Đoàn TNCS HCM:.....  
Ngày vào Đảng CSVN:.....  
Trình độ học vấn: .....  
Nơi cấp bằng: ..... Năm cấp bằng:.....

Thời gian công tác chuyên môn: .....  
**Quá trình học tập và công tác của bản thân** (ghi rõ ngày, tháng, năm, làm gì, ở đâu):

.....  
Khen thưởng: .....  
Kỷ luật:.....

**Các công trình khoa học đã công bố:**

.....  
**Bố mẹ, anh chị em ruột, vợ hoặc chồng, con (nếu có)** (Ghi rõ họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, nơi công tác, học tập của từng người):  
.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Xác nhận của Cơ quan  
hoặc của UBND phường (xã)**

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC 5**  
**BẢNG KÊ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU**

**I. Tạp chí/Kỷ yếu Hội nghị khoa học:**

| STT | Tên công trình | Tác giả<br>(ghi đầy đủ đúng vị trí<br>các tác giả, bồi đậm tên<br>Ứng viên) | Tạp chí | Năm<br>xuất<br>bản |
|-----|----------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------|
|     |                |                                                                             |         |                    |
| 1   |                |                                                                             |         |                    |
| 2   |                |                                                                             |         |                    |
| 3   |                |                                                                             |         |                    |
| ... |                |                                                                             |         |                    |

**II. Các Đề tài/Dự án KHCN đã tham gia**

| STT | Tên đề tài | Cấp quản lý (Quốc gia,<br>Bộ, Tỉnh, Cơ sở) | Vai trò | Năm<br>thực<br>hiện |
|-----|------------|--------------------------------------------|---------|---------------------|
| 1   |            |                                            |         |                     |
| 2   |            |                                            |         |                     |
| 3   |            |                                            |         |                     |
| ... |            |                                            |         |                     |

**\*Ghi chú:**

Minh chứng kèm theo

- Photo các minh chứng: bài báo có in kèm bìa và mục lục tạp chí của số báo đó
- Bản photo các Quyết định giao đề tài và chủ nhiệm đề tài, Quyết định nghiệm thu, Quyết định công nhận kết quả đề tài

**PHỤ LỤC 6**  
**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

(dùng cho Ứng viên dự tuyển NCS và Giảng viên ngoài Viện Dược liệu đăng ký hướng dẫn NCS)

**I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC**

|                                                     |                            |
|-----------------------------------------------------|----------------------------|
| Họ và tên:                                          | Giới tính:                 |
| Ngày, tháng, năm sinh:                              | Nơi sinh:                  |
| Quê quán:                                           | Dân tộc:                   |
| CCCD:                                               | Cấp ngày                   |
| Học vị cao nhất:                                    | Năm, nơi công nhận học vị: |
| Chức danh khoa học cao nhất:                        | Năm công nhận, bổ nhiệm:   |
| Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):         |                            |
| Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): |                            |
| Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:                  |                            |
| Điện thoại liên hệ: CQ:                             | NR:                        |
|                                                     | DD:                        |
|                                                     | Fax:                       |
| E-mail:                                             |                            |

**II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Đại học**

|                                       |                 |
|---------------------------------------|-----------------|
| Ngành học:                            | Hệ đào tạo:     |
| Nơi đào tạo:                          | Năm tốt nghiệp: |
| <b>Bằng đại học thứ 2:</b> Ngành học: | Hệ đào tạo:     |
| Nơi đào tạo:                          | Năm tốt nghiệp: |

**2. Sau đại học**

|                                     |               |
|-------------------------------------|---------------|
| Bằng thạc sĩ ngành:                 |               |
| Nơi đào tạo:                        | Năm cấp bằng: |
| Bằng Tiến sĩ/Phó tiến sĩ ngành:     |               |
| Nơi đào tạo:                        | Năm cấp bằng: |
| Tên chuyên đề luận án bậc cao nhất: |               |

**3. Ngoại ngữ:**

1.  
2.

Mức độ sử dụng:  
Mức độ sử dụng:

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------|--------------|---------------------|
|           |              |                     |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia:**

| TT | Tên đề tài nghiên cứu/Lĩnh vực ứng dụng | Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------------------------|----------------|------------------------------------|-----------------------------------|
|    |                                         |                |                                    |                                   |

**2. Các công trình khoa học đã công bố:** (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

**3. Danh sách NCS đã và đang hướng dẫn** (*chỉ dành cho Giảng viên đăng ký hướng dẫn nghiên cứu sinh dự tuyển*)

**Xác nhận của cơ quan**

....., ngày      tháng      năm

**Người khai ký tên**

(Ghi rõ chức danh, học vị)

**PHỤ LỤC 7**  
**MẪU ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

**1. Trang bìa**

**1.1. Trang bìa chính**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ Y TẾ**

*(chữ in hoa thẳng, không in đậm cỡ 16)*

**VIỆN DƯỢC LIỆU**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16)*



*(cỡ 3,0 cm x 3,0 cm)*

**HỌ VÀ TÊN**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16-18)*

**TÊN ĐỀ TÀI**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 24)*

**ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16-18)*

**HÀ NỘI, NĂM 2025**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16)*

**1.2. Trang bìa phụ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BỘ Y TẾ**

*(chữ in hoa thẳng, không in đậm cỡ 16)*

**VIỆN DƯỢC LIỆU**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16)*



*(cỡ 3,0 cm x 3,0 cm)*

**HỌ VÀ TÊN**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16-18)*

**TÊN ĐỀ TÀI**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 24)*

**ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16-18)*

**Ngành:**

**Mã số:** (Viết liền, không chấm, không cách)

*(chữ thường thẳng, in đậm cỡ 16)*

**Cơ quan công tác:**

**Nơi dự kiến thực hiện đề tài:**

**Thời gian dự kiến thực hiện đề tài:**

*(chữ thường thẳng, in đậm cỡ 14)*

**HÀ NỘI, NĂM 2025**

*(chữ in hoa thẳng, in đậm cỡ 16)*

## **2. Yêu cầu đối với Đề cương nghiên cứu**

### **2.1. Yêu cầu chung**

Đề cương nghiên cứu có dung lượng tối thiểu 20 trang A4 (không kể tài liệu tham khảo, bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ, phụ lục), yêu cầu như sau:

- Đặt lề (cm): Trên 3,0 cm; Dưới 3,0 cm; Trái 3,0 cm; Phải 2,0 cm; Đánh số ở giữa và cuối trang.

- Font Unicode (Times New Roman); Cỡ chữ 13-14 ; Cách dòng 1,3-1,5 lines.

### **2.2. Bố cục và nội dung cụ thể**

Bố cục và nội dung Đề cương nghiên cứu bao gồm các phần sau:

Trang bìa chính

Trang bìa phụ

Mục lục

Danh mục các ký hiệu, chữ viết tắt

Danh mục các bảng, biểu

Danh mục các hình vẽ, đồ thị

## **ĐẶT VẤN ĐỀ**

- Nêu tính cấp thiết và cần thiết (ý nghĩa thực tiễn) và ý nghĩa khoa học của đề tài.
- Mục tiêu của đề tài: xác định vấn đề cần phải đạt được của đề tài.

## **Phần 1. TỔNG QUAN**

- Tổng quan những vấn đề (chú trọng tới các công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước trong vòng 5-10 năm trở lại đây) có liên quan đến đề tài nghiên cứu.
- Thông qua các phân tích trên để chỉ ra được những vấn đề còn tồn tại mà đề tài cần phải giải quyết.

## **Phần 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **- Đối tượng:**

- + Xác định đối tượng và tiêu chuẩn lựa chọn đối tượng nghiên cứu
- + Thời gian nghiên cứu

### **- Phương pháp nghiên cứu:**

- + Phương pháp thu thập số liệu: Mô tả thiết kế nghiên cứu (sơ đồ bố trí thí nghiệm), cách thức chọn mẫu, cỡ mẫu nghiên cứu (nếu có) và trình bày chi tiết cách thức thu thập số liệu để giải quyết được mục tiêu nghiên cứu.
- + Phương pháp thực hiện các nội dung trong đề tài.
- + Phương pháp xử lý số liệu: Trình bày cách thức xử lý số liệu thu được.

+ Phương pháp đánh giá kết quả: Trình bày các phương thức sử dụng để đánh giá kết quả đạt được.

### **Phần 3. NỘI DUNG VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

#### **3.1. Nội dung thực hiện để giải quyết Mục tiêu 1**

3.1.1. Hoạt động 1: Chỉ số đánh giá và dự kiến kết quả đạt được

3.1.2. Hoạt động 2: Chỉ số đánh giá và dự kiến kết quả đạt được

...

#### **3.2. Nội dung thực hiện để giải quyết Mục tiêu 2**

3.2.1. Hoạt động 1: Chỉ số đánh giá và dự kiến kết quả đạt được

3.2.2. Hoạt động 2: Chỉ số đánh giá và dự kiến kết quả đạt được

...

#### **3.3. Nội dung thực hiện để giải quyết Mục tiêu 3**

...

#### **3.4. Các kết quả bước đầu đã đạt được**

Thí sinh đã tiếp cận và giải quyết được những nội dung nào trong các vấn đề nêu ra.

### **Phần 4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

Dự kiến kế hoạch các bước tiến hành và thời gian triển khai đề tài nghiên cứu (lập bảng kế hoạch thời gian) và kinh phí (nếu có).

### **Phần 5. ĐỀ XUẤT CÁN BỘ HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

Dự kiến người hướng dẫn khoa học.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Ghi theo quy định hiện hành

**PHỤ LỤC 8**  
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THƯ GIỚI THIỆU ỨNG VIÊN DỰ XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH**

**Kính gửi: Cơ sở đào tạo Sau đại học - Viện Dược liệu**

Tên tôi là: .....

Học hàm: ..... Học vị: .....

Chức vụ: .....

Đơn vị công tác: .....

Điện thoại:    Cơ quan:                      Nhà riêng:                      Di động:

Tôi đã có thời gian trên 12 tháng công tác, cùng hoạt động chuyên môn với ông/bà ..... Tôi có một số nhận xét, đánh giá về năng lực, phẩm chất của ông/bà ..... cụ thể như sau:

1. Phẩm chất đạo đức: .....
2. Năng lực hoạt động chuyên môn: .....
3. Phương pháp làm việc: .....
4. Khả năng nghiên cứu: .....
5. Khả năng làm việc theo nhóm: .....
6. Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển: .....
7. Triển vọng phát triển về chuyên môn: .....
8. Trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án: .....
9. Những nhận xét khác: .....

Với những phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn như trên, ông/bà ..... hoàn toàn đủ khả năng để làm nghiên cứu sinh.

Tôi xin trân trọng giới thiệu ông/ bà: ..... đến Viện Dược liệu để đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh năm 2025.

Xin trân trọng giới thiệu!

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Xác nhận của cơ quan**  
**người giới thiệu**

**Người giới thiệu**  
**(Ký và ghi rõ họ tên)**